

Số: 63/2025/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 09 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Thi

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Anh Giàu

2. Bà Nguyễn Thị Bé Em

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Đặng Thái Khang- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2025/TLST-DS ngày 12 tháng 02 năm 2025 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị Minh C, sinh năm 1990. Địa chỉ: số A ấp P, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Diễm C1, sinh năm 1983. Địa chỉ: A ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1976 và bà Mai Kim C2, sinh năm 1981. Cùng địa chỉ: C ấp P, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của ông T: Ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1989.
Địa chỉ: I ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

(Bà Diễm C1, ông H có mặt; Bà C2 vắng mặt).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Cá nhân ông Huỳnh Văn T chịu trách nhiệm trả cho bà Đoàn Thị Minh C số tiền tổng cộng là: 347.894.800 đồng (Ba trăm tám mươi bảy triệu, tám trăm chín mươi bốn nghìn, tám trăm đồng), gồm:

-Tiền gốc: 330.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi triệu đồng)

-Tiền lãi tính từ ngày 22/11/2024 đến ngày 09/6/2025 theo mức lãi suất 10%/năm là: 17.991.600 đồng (Mười bảy triệu chín trăm chín mươi một nghìn sáu trăm đồng).

Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên về việc bà Mai Kim C2 không chịu trách nhiệm liên đới với ông Huỳnh Văn T trong việc trả số tiền này.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 17.394.740 đồng (Mười bảy triệu, ba trăm chín mươi bốn nghìn, bảy trăm bốn mươi đồng) ông Huỳnh Văn T phải chịu.

Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho bà Đoàn Thị Minh C số tiền 8.368.000 (Tám triệu, ba trăm sáu mươi tám nghìn) đồng theo biên lai số 0007886 ngày 12/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thị Xuân Thi